

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

Bản án số: 202/2020/HSPT.

Ngày: 30/7/2020.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Dung

Thẩm phán: Bà Lê Thị Thủy

Ông Quách Văn Thành

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Dương Xuân Tú - Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Lan – Kiểm sát viên

Ngày 30/7/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 101/2020/HSPT ngày 27/5/2020 đối với bị cáo ĐVM, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 81/2020/HSST ngày 22/4/2020 của TAND tp Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Bị cáo kháng cáo:

ĐVM, sinh năm 1990; Tại **NB**, Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn **NA**, xã **XC**, huyện **KS**, tỉnh **NB**; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 11/12; Con ông ĐMT và bà LTC; Vợ: PTH, có 01 con sinh năm 2016; Tiền án: Không, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 31/3/2020 bị cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Ninh khởi tố về hành vi “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; Bị cáo tạm giữ từ ngày 20/3/2020; Tạm giam 23/3/2020. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người bào chữa:** Bà Mai Quỳnh Thu - SN 1984: Luật sư thuộc VP Luật sư Tây Hồ, Đoàn Luật sư tp Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần có tiền để trả nợ, lợi dụng sự khan hiếm khẩu trang y tế của người dân để sử dụng trong tình hình lây nhiễm dịch bệnh Covid – 19; nên ngày 11/3/2020, mặc dù không có khẩu trang y tế nhưng ĐVM sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu xanh để thiết lập và đăng nhập tài khoản facebook “khẩu trang y tế” để đăng thông tin nhằm thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản; lúc này Chị ĐTT, sinh năm: 1973 trú tại 141 LTT, phường DT, thành phố Thanh Hóa sử dụng facebook tên đăng nhập là “ Đỗ ĐTT” hỏi mua của ĐVM số lượng 03 thùng khẩu trang y tế với giá 10.000.000đ(Mười triệu đồng)/thùng. ĐVM yêu cầu chị ĐTT chuyển tiền trước vào tài khoản Ngân hàng số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) rồi ĐVM chuyển hàng sau. Chị ĐTT đồng ý đã chuyển vào Ngân hàng Teccombank với số STK: 19031795802014 (mang tên PNH sinh năm 1982 trú tại 184 NVX, phường BD, TP. NB) số tiền như ĐVM đã yêu cầu. Sau khi chuyển tiền xong không nhận được khẩu trang y tế như đã thỏa thuận với ĐVM, chị ĐTT đã nhiều lần liên lạc nhưng ĐVM tắt máy điện thoại nên chị ĐTT đã đến Công an thành phố Thanh Hóa trình báo sự việc.

Ngày 20/3/2020 ĐVM đến cơ quan công an thành phố Thanh Hóa đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Đối với PNH: ĐVM liên lạc và xin số tài khoản ngân hàng và nói chuyển tiền để trả nợ cho PNH số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng). Sau khi chị ĐTT chuyển tiền, ĐVM gọi điện thoại cho ĐNH nói là nhận được tiền chưa thì ĐNH nói nhận được tiền. PNH không biết việc ĐVM sử dụng số tài khoản của mình để thực hiện hành vi phạm tội nên không có căn cứ để xử lý đối với **PNH**

Ngày 19/3/2020 **PNH** đã giao nộp số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) cho Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thanh Hóa. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thanh Hóa đã trả lại số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) cho chị ĐTT; chị ĐTT không có yêu cầu gì.

Đối với chiếc điện thoại di động mà ĐVM sử dụng để lừa đảo, quá trình điều tra ĐVM khai báo là đã bán cho một người đàn ông không quen biết (không biết lai lịch, địa chỉ) nên Cơ quan CSĐT đã ra thông báo truy tìm, khi phát hiện, thu giữ được sẽ xử lý theo quy định.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 81/2020/HSST ngày 22/4/2020 của TAND thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa đã quyết định:

Căn cứ vào: Điểm c khoản 3 Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS 2015. Khoản 2 Điều 136 BLTTTHS. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo ĐVM 07 (Bảy) năm 03 (Ba) tháng tù tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 20/3/2020.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

Ngày 28/4/2020, ĐVM có đơn kháng cáo đề nghị tòa phúc thẩm xem xét lại bản án sơ thẩm số 81/2020/HSST ngày 22/4/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa và đề nghị giảm nhẹ hình phạt.

** Tại phiên tòa phúc thẩm:* Bị cáo ĐVM giữ nguyên kháng cáo.

- Quan điểm bào chữa của Luật sư: Đề nghị HĐXX cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, và cho bị cáo hưởng hình phạt dưới khung vì: Nhân thân tốt, sau khi phạm tội đã đến công an đầu thú, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, thể hiện sự ăn năn hối cải, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, tác động PNH giao nộp số tiền bị cáo chiếm đoạt. Tại giai đoạn phúc thẩm gia đình bị cáo xuất trình thêm tình tiết bố bị cáo tham gia chiến tranh bảo vệ tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế, chính quyền địa phương xã XC, huyện KS, NB đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Hoàn cảnh gia đình bị cáo bố mẹ già yếu, con còn nhỏ.

- Đại diện VKSND tỉnh Thanh Hóa đề nghị chấp nhận kháng cáo của bị cáo ĐVM giảm hình phạt cho bị cáo từ 06 – 09 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo ĐVM có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, do đó vụ án được xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo thấy rằng: Mặc dù ĐVM không phải là người kinh doanh thiết bị y tế và cũng không có khẩu trang y tế, bị cáo đã lợi dụng tình hình dịch bệnh Covid – 19 nhiều người đang cần khẩu trang y tế, ngày 11/3/2020 bị cáo đã lập tài khoản Facebook với nội dung “khẩu trang y tế” và nói mình là nhân viên của công ty TNHH chuyên sản xuất khẩu trang có địa chỉ ở đường 2 phố 3, phường Đông Thành, thành phố NB. Với thủ đoạn này của ĐVM, chị ĐTT đã tin tưởng đặt mua của bị cáo 03 thùng khẩu trang y tế và chuyển trước cho bị cáo 10.000.000 đồng. Sau khi nhận được tiền, bị cáo đã không giao khẩu trang như thỏa thuận và tắt điện thoại để chiếm đoạt của chị ĐTT số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng). bị cáo ĐVM với lòng tham đã lợi dụng tình hình dịch bệnh, thị trường khan hiếm khẩu trang y tế bị cáo đã lập tài khoản Facebook giả mạo là người bán khẩu trang y tế để lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác có giá trị 10.000.000đ. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm c khoản 3 Điều 174 của BLHS.

Trong vụ án này nhân thân bị cáo chưa có sai phạm gì, có nhiều tình tiết giảm nhẹ như tại thành khẩn khai báo, sau khi phạm tội bị cáo đã đến công an đầu thú hành vi phạm tội của mình, thể hiện sự ăn năn hối cải, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, tác động PNH giao nộp số tiền bị cáo chiếm đoạt, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm gia đình bị cáo xuất trình thêm tình tiết bố bị cáo tham gia chiến tranh bảo vệ tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế, chính quyền địa phương xã XC, huyện KS, NB đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là những tình tiết giảm nhẹ mới của bị cáo quy định tại Khoản 2 Điều 51 BLHS. Do đó, thống nhất với quan điểm của đại diện VKS chấp nhận nội dung kháng cáo, giảm nhẹ cho bị cáo 1 phần hình phạt và áp dụng Khoản 3 Điều 54 BLHS quyết định cho bị cáo hình phạt dưới khung là phù hợp.

[3] *Án phí*: Kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo ĐVM không phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm. Các phần khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị toà không xem xét.

Vì các lẽ trên

Căn cứ Điểm b Khoản 1 Điều 355; Điểm c Khoản 1 Điều 357 BLTTHS.

QUYẾT ĐỊNH

1, Chấp nhận kháng cáo của bị cáo ĐVM, sửa án sơ thẩm về hình phạt của bị cáo ĐVM.

Căn cứ: Điểm c Khoản 3 Điều 174; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Khoản 3 Điều 54; Điều 38 BLHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo ĐVM 06 (Sáu) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội " Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 20/3/2020.

2, **Án phí:** Bị cáo ĐVM không phải nộp án phí HSPT.

3, Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thanh Hóa
- VKSND TP Thanh Hóa
- TAND TP Thanh Hóa
- Công an TP Thanh Hóa
- THADS TP Thanh Hóa
- Bị cáo, bị hại
- Lưu hồ sơ vụ án
- Lưu VP Toà Hình sự.

Lê Thị Dung